

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ N
TỈNH T

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 150/2022-HSST
Ngày: 21-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ N - TỈNH T

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Đình Thuận

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Văn Thông

Nghề nghiệp: Giáo viên trường THPT Tỉnh Gia 1

Ông Lê Thanh Hải

Nghề nghiệp: Cán bộ Mặt trận tổ quốc thị xã N

- Thư ký phiên tòa: Ông: Phạm Viết Chiến - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã N – T.

- Đại diện VKSND thị xã N tham gia phiên tòa:

Nguyễn Thị Quỳnh - chức vụ: Kiểm sát viên

Ngày 21/12/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã N - T, xét xử kín sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 140/2021/HSST ngày 07/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2022/ HSST-QĐ ngày 09/12/2022 đối với các bị cáo:

Phạm Văn H - sinh năm 1991; tại xã Hải Nhân, thị xã N, tỉnh T

Nơi cư trú: Thôn Nhân Sơn, xã Hải Nhân, thị xã N, tỉnh T

Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Hậu (đã chết) và bà Nguyễn Thị Hiền; vợ: Hà Thị Nhung, có 03 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2018.

Tiền án: Ngày 29/6/2017 bị Tòa án nhân dân Huyện Tỉnh Gia (nay là Tòa án nhân dân thị xã N) xử phạt 9.000.000đ về tội đánh bạc (bản án số 80/2017/HSST), bị cáo chưa chấp hành xong bản án.

Tiền sự: không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày 18/9/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Vũ Trọng L - sinh năm 1994; tại xã Hải Nhân, thị xã N, tỉnh T

Nơi cư trú: Thôn Nhân Sơn, xã Hải Nhân, thị xã N, tỉnh T

Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vũ Trọng Dũng (đã chết) và bà Hoàng Thị Lý; vợ: Nguyễn thị Thụy, có 01 con, sinh năm 2018;

Tiền án, tiền sự: không

*** Bị hại:**

- Cháu Nguyễn Thị A - Sinh ngày 26/11/2006 (có mặt)

Nơi thường trú: SN 06, ngõ 17, phố Đông Hồ, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

*** Người đại diện hợp pháp của người bị hại:**

Bà: Nguyễn Thị Giang - Sinh năm 1984 (mẹ đẻ của cháu A) (có mặt)

Nơi thường trú: SN 06, ngõ 17, phố Đông Hồ, phường Bích Đào, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu Nguyễn Thị A.

Ông: Lê Khắc Hải là Trợ giúp viên pháp lý của chi nhánh trợ giúp pháp lý số 3, thuộc trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh T (có mặt)

*** Người làm chứng:**

+ Anh Nguyễn Văn Luyện - Sinh năm 1994 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Nhân Sơn, xã Hải Nhân, thị xã N, tỉnh T.

+ Chị Vũ Thị Hà - Sinh năm: 1976 (vắng mặt)

Trú tại: TDP Xuân Hòa, phường Hải Hòa, thị xã N - T

+ Anh Nguyễn Văn Đạt - Sinh năm (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Hồng Kỳ, xã Định Hải, thị xã N, tỉnh T

+ Anh Nguyễn Viết Minh - 1993 (vắng mặt)

Trú tại: Thôn Đồng Tâm, xã Hải Nhân, thị xã N, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cháu Nguyễn Thị A (Sinh ngày 26/11/2006, trú tại số nhà 06 ngõ 17, phố Đông Hồ, phường Bích Đào, TP. Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình) làm nhân viên phục vụ tại các quán Karaoke ở thị xã N, tỉnh T từ đầu tháng 5/2022 đến ngày 16/5/2022.

Tối ngày 13/5/2022, Vũ Trọng L (sinh năm 1994), Phạm Văn H (sinh năm 1991) và Nguyễn Văn Luyện (sinh năm 1994) đến quán Karaoke Hà Anh ở tổ dân phố Xuân Hòa, phường Hải Hòa, thị xã N hát Karaoke tại phòng hát số 02. Tại đây, H nhờ Vũ Thị Hà, chủ quán Karaoke gọi thêm nhân viên phục vụ. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, cháu Nguyễn Thị A được Nguyễn Văn Đạt

chờ đến quán hát, vào phòng hát số 02 phục vụ rót bia và chọn bài hát. Sau khi rót bia xong, cháu A đi lại chỗ H ngồi, thì H dùng tay trái khoác vai và dùng tay phải sờ **vào vú** bên phải qua lớp áo ngoài của cháu A. Tiếp đó, cháu A đi sang ngồi gần và hát cùng Vũ Trọng L. Trong lúc hát cùng cháu A, Vũ Trọng L dùng tay trái khoác vai và tay phải đặt **vào vú** cháu A qua lớp áo bên ngoài **xoa bóp vú** cháu A khoảng 01 đến 02 phút, sau đó quay sang uống bia với H và Luyện; cả nhóm hát thêm một lúc nữa rồi ra về.

Quá trình điều tra xác định, tại thời điểm Phạm Văn H và Vũ Trọng L có hành vi dùng tay gián tiếp chạm vào **vú, là bộ phận nhạy cảm** của cháu Nguyễn Thị A, H và Vũ Trọng L là người trên 18 tuổi còn cháu A mới 15 tuổi 05 tháng 17 ngày.

Tại Bản kết luận giám định số 41/2022/TTPT-TDTE, ngày 25/5/2022, Trung tâm pháp y T kết luận: Tại thời điểm khám giám định pháp y đối với trẻ em bị hoặc nghi bị xâm hại tình dục đối với Nguyễn Thị A:

- Vùng đầu, mặt, cổ không thấy tổn thương.
- Vùng lưng, bụng không thấy tổn thương.
- Âm hộ, âm đạo, môi lớn, môi bé không thấy tổn thương.
- Vú hai bên không thấy tổn thương.
- Mông hai bên không thấy tổn thương.
- Lông mu đen, thưa.
- Màng trinh rách cũ vị trí 9 giờ, không xác định được thời gian rách.
- Tại thời điểm khám giám định pháp y đối với trẻ em bị hoặc nghi bị xâm hại tình dục: Không đủ chứng cứ khoa học và các dữ liệu khách quan để xác định chính xác về thời gian rách màng trinh của Nguyễn Thị A.
- Hậu môn không thấy tổn thương.
- Tầng sinh môn không thấy tổn thương.
- Không tìm thấy tinh trùng và xác tinh trùng trên các mẫu đã làm.
- Không tìm thấy song cầu khuẩn trong các mẫu đã làm.
- Nguyễn Thị A không có thai.
- Đã tiến hành thu mẫu dịch từ bộ phận sinh dục của Nguyễn Thị A để tìm dấu vết sinh học, phục vụ quy trình giám định ADN nhiễm sắc thể Y.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số: ADN 92/2022/TTPY, ngày 26/6/2022, Trung tâm pháp y T kết luận: Dấu vết trên tăm bông thu chất dính tại bộ phận sinh dục của cháu Nguyễn Thị A gửi giám định pháp y về ADN: Không phát hiện thấy ADN nhiễm sắc thể Y.

Trong quá trình điều tra, Phạm Văn H và Vũ Trọng L đã thành khẩn khai báo về hành vi dâm ô đối với cháu Nguyễn Thị A như đã nêu trên. Lời khai của

các bị cáo phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự:

Cháu Nguyễn Thị A và người đại diện theo pháp luật yêu cầu Phạm Văn H và Vũ Trọng L bồi thường tổn thất tinh thần, danh dự, nhân phẩm, sức khỏe cho cháu A số tiền là 100.000.000 đồng;

Tại giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm các bị cáo và cháu Nguyễn Thị A và người đại diện theo pháp luật, đã thống nhất thỏa thuận, các bị cáo bồi thường về tổn thất tinh thần cho bị hại số tiền 50 triệu đồng, bị hại đã nhận đủ số tiền trên.

Tại phiên tòa bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm về trách nhiệm dân sự.

Tại Bản Cáo trạng số 02/CT-VKSNS ngày 06/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, tỉnh T truy tố bị cáo Phạm Văn H và Vũ Trọng L về tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi” theo quy định khoản 1 Điều 146 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng: Khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự; Điều 38; (điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với Phạm Văn H), (điểm b,i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật hình sự đối với Vũ Trọng L.)

Đề nghị xử phạt: Phạm Văn H từ 9 tháng đến 12 tháng tù

Vũ Trọng L từ 6 tháng đến 9 tháng tù

Về trách nhiệm dân sự: Ngày 16/12/2022 các bị cáo và bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại đã thỏa thuận bồi thường về tổn thất tinh thần cho bị hại số tiền 50 triệu đồng, tại phiên tòa bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm về phần dân sự, nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

* Ý kiến của người đại diện hợp pháp của bị hại: Tại phiên tòa các bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình và đã bồi thường về tổn thất tinh thần cho bị hại, đề nghị hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

* Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại: Thống nhất với tội danh, về áp dụng điều luật và hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ngi Sơn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án tương xứng với tính chất phạm tội của các bị cáo. Về trách nhiệm dân sự các bị cáo đã bồi thường xong phần dân sự.

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội và không có ý kiến tranh luận đối với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an thị xã N, Điều tra viên Cơ quan CSĐT Công an thị xã N, Viện kiểm sát nhân dân thị xã N, Kiểm sát viên VKSND thị xã N trong quá trình điều tra, truy tố đều thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai người bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã xác định: Vào khoảng 22 giờ 30 phút 13/5/2022 Phạm Văn H và Vũ Trọng L và Nguyễn Văn Luyện đến quán Karaoke Hà Anh ở tổ dân phố Xuân Hòa, phường Hải Hòa, thị xã N, tỉnh T hát Karaoke cùng với cháu Nguyễn Thị A thời điểm này cháu A mới 15 tuổi 5 tháng 17 ngày, tại phòng hát số 2, bị cáo Phạm Văn H và Vũ Trọng L đã có hành vi dùng tay tiếp xúc gián tiếp qua lớp áo ngoài sờ, xoa bóp vào vú là bộ phận nhạy cảm của cháu Nguyễn A.

Quyết định truy tố và lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã N là có căn cứ pháp luật. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức được hành vi xâm phạm đến người bị hại là vi phạm pháp luật. Nhưng vì thỏa mãn dục vọng của bản thân, bị cáo bất chấp pháp luật và cố ý thực hiện hành vi đồi bại với bị hại. Do đó hành vi của Phạm Văn H và Vũ Trọng L đã phạm vào tội “Dâm ô đối với người chưa đủ 16 tuổi” theo quy định tại khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự.

[3] Tính chất vụ án: Hành vi của bị cáo đã thực hiện hành vi là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi dâm ô với bị hại là người chưa đủ 16 tuổi, đã trực tiếp xâm phạm đến sự phát triển bình thường về thể chất và tâm sinh lý của trẻ em được pháp luật bảo vệ. Nên cần áp dụng hình phạt tương xứng với tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Xét Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong vụ án này bị cáo Phạm Văn H đã có 1 tiền án về tội: "Đánh bạc", chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội: "Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi". Do đó bị cáo H phải chịu tình tiết tăng nặng: "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, các bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại, bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, bị

cáo L phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó các bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; (điểm i khoản 1 Điều 51 BLHS đối với bị cáo L).

* Căn cứ vào các quy định của Bộ luật hình sự, căn cứ vào tính chất, mức độ nghiêm trọng của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy, cần thiết phải cách ly 2 bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo có thể giáo dục cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ngày 16/12/2022 các bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường về tổn thất tinh thần cho bị hại số tiền 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) do bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận. Tại phiên tòa bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, không yêu cầu bồi thường thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

* Căn cứ: Khoản 1 Điều 146 Bộ luật hình sự; Điều 38 Bộ luật hình sự; (điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với Phạm Văn H), (điểm b,i,s khoản 1, khoản Điều 51, Bộ luật hình sự đối với Vũ Trọng L.)

* Tuyên bố: Phạm Văn H và Vũ Trọng L phạm tội “Dâm ô đối với người dưới 16 tuổi”.

Xử phạt:

- Phạm Văn H 9 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án hoặc tự nguyện thi hành án.

- Vũ Trọng L 6 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án hoặc tự nguyện thi hành án.

* Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự tự nguyện của các bên về việc thỏa thuận bồi thường dân sự.

* Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016, ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Buộc bị cáo Phạm văn H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm; Vũ Trọng L phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi

hành án theo các điều 6,7,7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh T;
- VKSND thị xã N;
- VKSND tỉnh T;
- Công an thị xã N;
- CQ THAHS TX N;
- CCTHADS TX N;
- UBND nơi BC cư trú;
- Bị cáo; Người TGTT khác;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Đình Thuận

HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Mai Đình Thuận